

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-Bản án số: **46/2021/HS-ST**

-Ngày: 08/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài**;

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Quốc Thuần**
2. Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

** A ký phiên tòa:* ông **Đỗ Thanh Phong** A ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* ông **Ngô Thành Khánh H** kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

VÕ MINH A (Từng), sinh năm 1979 tại tỉnh Tiền Giang. Số chứng minh nhân dân 311982630 do Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 13/4/2012. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Võ Văn A1 và bà Nguyễn Thị A2. Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn, có 01 người con sinh năm 2012. Tiền sự: không. Tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/02/2021 và có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Trần Nhật B (Bé), sinh năm 1998**

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Y, tỉnh Tiền Giang

Nơi ở hiện nay: Khu M2, Thị trấn Y, huyện Y, Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Như Anh C (Út bà Hằng), sinh năm 1986**
2. **Trần Văn D, sinh năm 1986**
3. **Nguyễn Minh E, sinh năm 1988**
4. **Dương Tấn G (Thông Tư), sinh năm 1993**

Cùng địa chỉ: ấp M3, xã N3, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

5. Võ Khánh H (Cu Bờ), sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp M4, xã N4, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

6. Ngô Tường K (Út Bin), sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp M5, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

7. Nguyễn Văn L, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp M6, xã N6, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/6/2020, Công an huyện Chợ Gạo tiến hành kiểm tra phòng trọ số 07 Nhà trọ Lý Quốc Việt thuộc Ô 4, khu M2, Thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo và phát hiện trong phòng trọ có 09 đối tượng đang tụ tập trong phòng trọ gồm: Trần Nhật B (Bé là người thuê phòng trọ trên, Nguyễn Như Anh C (Út bà Hằng), Trần Văn D, Nguyễn Minh E, Dương Tấn G, Võ Khánh H (Cu Bờ), Ngô Tường K (Út Bin), Nguyễn Văn L. Tiến hành kiểm tra phòng trọ phát hiện 01 khẩu súng ngắn màu đen số 1461657 không có hộp tiếp đạn giấu trong thùng giấy gần ở cửa, bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào.

Theo Kết luận giám định số 2958/C09B ngày 03/6/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công An tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: khẩu súng ngắn màu đen gửi giám định là súng Colt M1911 (hay còn gọi là Colt 45) số súng 1461657, cỡ nòng 11.43mm do Mỹ sản xuất. Súng sử dụng để bắn với loại đạn cỡ 11,43mm x 23 mm đến cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong. Hiện tại các bộ phận của khẩu súng lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng trên là vũ khí quân dụng.

Qua điều tra, A khai nhận: khoảng 5 năm trước, khi đào đất mương của nhà, A đã nhặt được khẩu súng trên, không có hộp tiếp đạn và bị rỉ sét nên A đã mua chai xịt chống rỉ sét và nhớt lau chùi sạch sẽ, sau đó cất giấu ở chuồng gà phía sau nhà, không cho người khác biết.

Sáng ngày 01/6/2020, A mang khẩu súng trên đến phòng trọ trên, lúc này có 02 người đang nằm ngủ nên A giấu khẩu súng vào thùng giấy gần ở cửa, bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào, A lấy gối để ở dưới rồi để khẩu súng lên, lấy mền che đậy lại. Sau đó, A đi Y chơi đến khoảng 17-18 giờ cùng ngày thì A về tới phòng trọ nêu trên, ngồi được 05 phút thấy có đông người nên A lấy súng trong thùng giấy ra làm động tác lên đạn, bóp cò (súng không có đạn) rồi đưa cho Nguyễn Như Anh C xem. Sau khi xem, C nói “súng không có đạn thì làm được gì” thì A lấy súng lại bỏ vào thùng giấy cất giấu và che đậy như cũ, tiếp tục chơi game trên điện thoại di động. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Công an huyện Chợ Gạo kiểm tra hành chính phát hiện khẩu súng nêu trên.

Ngoài ra, A còn khai nhận vào khoảng cuối năm 2019, A có bán cho Nguyễn Văn L 01 cây súng bắn bi với giá 6.000.000đồng, sau khi làm việc, L

đã giao nộp cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Tiền Giang cây súng trên.

Theo Kết luận giám định số 4008/C09B ngày 03/8/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công An tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: khẩu súng gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Súng sử dụng khí nén để bắn với loại đạn hình cầu đường kính 06mm. Khi sử dụng khẩu súng nêu trên tác động vào cơ thể có thể gây thương tích.

Ngày 05/4/2021, UBND huyện Chợ Gạo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1220/QĐ-XPVPHC phạt Võ Minh A số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Mua, bán đồ chơi nguy hiểm”, A chưa đóng phạt.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSCG ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Võ Minh A về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Chợ Gạo giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh A phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Minh A từ 01 năm đến 02 năm tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng như sau:

+ Trả lại cho anh Trần Nhật B 01 thùng giấy màu xám có chữ “Craven”, bên trong có chứa 02 gói, 01 ga nệm, 01 vỏ gối;

+ Trả lại cho bị cáo điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số serial 1: 353148112126412, số serial 2: 353148117126417 và điện thoại di động hiệu OPPO, số serial IMEI 1: 867671055671937; số serial IMEI 2: 867671055671929;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng quân dụng Colt 45, ký hiệu loại súng M1911, số 1461657, hiện đang bảo quản tại K1, Phòng Kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng: bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh khám xét, Lệnh bắt bị can để tạm giam...đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, mở niêm phong lấy mẫu giám định, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa. Nhận thấy người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/6/2020 tại Phòng trọ số 7 Nhà trọ Lý Quốc Việt thuộc Ô 4, khu 3, Thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, Võ Minh A bị phát hiện đang tàng trữ trái phép 01 khẩu súng qua giám định là khẩu súng quân dụng Colt 45, ký hiệu loại súng M1911, số 1461657. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố để cấu thành “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật quy định: “1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố

bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết bản thân không được phép tàng trữ vũ khí quân dụng nhưng khi tìm thấy khẩu súng Colt 45, bị cáo đã cất giữ súng này tại nơi ở của mình, sau đó bị cáo mang súng này ra sử dụng tuy chưa gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bị cáo và xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và giáo dục chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã từng bị UBND tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định đưa đi cải tạo, giáo dục 09 tháng tại Cơ sở giáo dục Bến Giá (nay là Trại Giam Bến Giá) từ ngày 18/02/2002 đến ngày 18/10/2002 (giảm 01 tháng) về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Đồng phạm: Trong vụ án không có đồng phạm.

Đối với các đối tượng Trần Nhật B (Bé là người thuê phòng trọ trên, Nguyễn Như Anh C (Út ba Hằng), Trần Văn D, Nguyễn Minh E, Dương Tấn G, Võ Khánh H (Cu Bờ), Ngô Tường K (Út Bin), Nguyễn Văn L cùng tụ tập tại phòng trọ của A, không biết việc A mang theo và cất giấu trái phép khẩu súng nêu trên nên không có cơ sở xử lý với vai trò đồng phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 thùng giấy màu xám có chữ “Craven”, bên trong có chứa 02 gói, 01 ga niệm và 01 vỏ gói là tài sản của anh Trần Nhật B, bị cáo sử dụng làm công cụ để cất giấu khẩu súng, anh B không hay biết. Tại phiên tòa, anh B vắng mặt, xét thấy đây là tài sản của anh B nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho anh B;

+ Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số serial 1: 353148112126412, số serial 2: 353148117126417 và điện thoại di động hiệu OPPO, số serial IMEI 1: 867671055671937; số serial IMEI 2: 867671055671929 là điện thoại của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo;

+ Đối với 01 khẩu súng quân dụng Colt 45, ký hiệu loại súng M1911, số 1461657 là vật chứng của vụ án, hiện nay được bảo quản tại đơn vị K1, Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tiền Giang, súng không có hộp tiếp đạn, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, về mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hậu quả của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Minh A phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Võ Minh A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021;

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại anh Trần Nhật B 01 thùng giấy màu xám có chữ "Craven", bên trong có chứa 02 gói, 01 ga nệm, 01 vỏ gối;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số serial 1: 353148112126412, số serial 2: 353148117126417 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số serial IMEI 1: 867671055671937; số serial IMEI 2: 867671055671929;

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 88/QĐ-VKS-P1 ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng quân dụng Colt 45, ký hiệu loại súng M1911, số 1461657 (không hộp tiếp đạn);

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Tiền Giang và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Tiền Giang”.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Cc.THADS huyện Chợ Gạo;
- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ, án văn.

(đã ký)

Phạm Văn Tài